

Phụ lục I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THEO KẾ HOẠCH SỐ 10/KH-BCĐCDS NGÀY 19/01/2023 CỦA BAN CHỈ ĐẠO CHUYỂN ĐỔI SỐ

(Kèm theo Báo cáo số /BC-BCDCDS ngày /8/2023 của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số)

STT	Nhiệm vụ	Tiến độ thực hiện	Kết quả
1	Lãnh đạo Công an tỉnh		
1.1	Kết nối Hệ thống định danh và xác thực điện tử trên nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu căn cước công dân với các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh. Mục tiêu đến hết năm 2023 sẽ có 100% người dân khi thực hiện thủ tục hành chính sẽ được xác thực định danh trên hệ thống Một cửa điện tử liên thông kết nối dịch vụ công trực tuyến (iGate).	- Đến ngày 14/7/2023 đã tiếp nhận tổng số 209.157 yêu cầu tra cứu, xác thực, đồng bộ thông tin (trong đó: có 110.865 yêu cầu có thông tin đúng khớp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư). - Tổng số hồ sơ thu nhận cấp tài khoản định danh điện tử (VNeID) là 1.086.738 tài khoản; trong đó mức 1: 249.480 tài khoản; mức 2: 837.258 tài khoản; tổng số tài khoản được kích hoạt định danh điện tử 608.864	Đạt 56,6%, Kế hoạch 100%
1.2	Theo dõi hoạt động Chuyển đổi số của huyện Krông Pắc	- Có 16/16 xã, thị trấn đã thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp xã và 249 Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn, buôn, tổ dân phố. - UBND huyện Krông Pắc có 05 công chức có trình độ CNTT - 16/16 xã, thị trấn đã tổ chức lễ phát động tuyên truyền, phổ biến các nội dung, mô hình chuyển đổi số đến thôn, buôn, tổ dân phố; 06 tháng đầu năm huyện tổ chức 03 lớp tập huấn nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức của các phòng, ban, đơn vị huyện.	

STT	Nhiệm vụ	Tiến độ thực hiện	Kết quả
2	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		
2.1	Duy trì hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh. Mục tiêu đến hết 2023 có 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thông kê tình hình kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ		Hoàn thành
2.2	Triển khai hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến của tỉnh đến cấp xã bảo đảm 100% UBND các cấp có hệ thống giao ban trực tuyến, được kết nối thông suốt với Trung ương	- 4/15 huyện, thị xã, thành phố (UBND thành phố Buôn Ma Thuột, UBND thị xã Buôn Hồ, UBND huyện: Cư Kuin, Ea H'leo) đã triển khai hội nghị truyền hình trực tuyến đến cấp xã. - 11/15 huyện đang triển khai thủ tục mua sắm hội nghị truyền hình trực tuyến đến cấp xã. Cuối năm 2023 sẽ hoàn thành và đưa vào sử dụng	Đảm bảo tiến độ
3	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		
3.1	Chỉ đạo phát triển từ 05 doanh nghiệp, hợp tác xã nông nghiệp, chủ trang trại trong lĩnh vực nông nghiệp tiếp nhận chuyển giao ứng dụng công nghệ số trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, chú trọng nông nghiệp thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu, tăng tỷ trọng của nông nghiệp công nghệ số trong nền kinh tế	Đến nay đã có nhiều doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã mạnh dạn ứng dụng các công nghệ số vào hoạt động của đơn vị mình, tiêu biểu như: Công ty Cổ Phần Ban Mê Green Farm đã liên kết với người dân thực hiện mô hình Cà chua trái cây Nova ứng dụng nhật ký điện tử và các thiết bị thông minh; Hợp tác xã Ea Tân áp dụng phương pháp quản lý vườn cây bằng công nghệ số, sử dụng nhật ký nông hộ điện tử và đã xây dựng bản đồ số nông nghiệp trên diện tích của HTX...	

STT	Nhiệm vụ	Tiến độ thực hiện	Kết quả
3.2	100% sản phẩm OCOP được đưa thông tin lên sàn giao dịch thương mại điện tử hoặc mạng xã hội; Nghiên cứu, phối hợp tham mưu ban hành chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại, tổ hợp tác sản xuất nông nghiệp có hoạt động thương mại điện tử, ứng dụng nông nghiệp thông minh	Đến nay phần lớn các sản phẩm OCOP, sản phẩm tiêu biểu của ngành nông nghiệp đều đã được đưa thông tin lên các phương tiện mạng xã hội như WebSite, FaceBook, Zalo cá nhân của từng đơn vị. Tuy nhiên việc đưa các sản phẩm lên sàn thương mại điện tử PostMart.vn và Voso.vn mới được áp dụng với các doanh nghiệp, hợp tác xã nông nghiệp và các hộ điển hình, đối với đại đa số các hộ thì còn mới, việc tiếp cận công nghệ thông tin còn chậm, hình thức chủ yếu vẫn là các doanh nghiệp, cơ sở tự đưa thông tin sản phẩm lên WebSite, Face Book, Zalo của đơn vị mình để quảng bá, giới thiệu và mua bán.	
3.3	Theo dõi hoạt động chuyển đổi số của huyện Ea Súp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã thường xuyên theo dõi, trao đổi liên hệ về tình hình triển khai chuyển đổi số của huyện Ea Súp để nắm bắt tình hình, chia sẻ kinh nghiệm và kiến nghị, đề xuất với huyện nhằm thực hiện có hiệu quả Chuyển đổi số trên địa bàn tục xuất khẩu Mít sang thị trường Trung Quốc. Tuy nhiên, qua đánh giá thì hiện nay chuyển đổi số trên địa bàn huyện Ea Súp thời gian qua còn một số tồn tại, hạn chế như: Sự tham gia của doanh nghiệp, người dân trong phát triển công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số chưa được mạnh mẽ. Hoạt động sản xuất, kinh doanh vẫn còn mang tính truyền thống chưa mạnh dạn áp dụng chuyển đổi số. Nhận thức của đại bộ phận người dân về chuyển đổi số còn hạn chế, chưa nhận thức đầy đủ về những lợi ích của chuyển đổi số và ứng dụng công cụ công nghệ thông tin phục vụ cho công việc, thay đổi cách thức làm việc, cách thức mua	

STT	Nhiệm vụ	Tiến độ thực hiện	Kết quả
		sắm, bán hàng. Cơ sở hạ tầng thông tin của một số đơn vị chưa đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ chuyển đổi số đặt ra.	
4	Lãnh đạo Sở Giáo dục và đào tạo		
4.1	Chỉ đạo các cơ sở giáo dục có điều kiện tốt về cơ sở vật chất xây dựng lộ trình, kế hoạch triển khai giải pháp trường học điện tử, lớp học điện tử (các giải pháp giáo dục thông minh)	- Việc quản trị nhà trường, học sinh được thực hiện trên các hệ thống nền tảng SMAS, VNEDU do tập đoàn Viettel và VNPT ký kết phối hợp hỗ trợ giáo dục và đào tạo. Hệ thống được đồng bộ liên thông dữ liệu từ cơ sở giáo dục đến các cấp quản lý. - Triển khai phần mềm học bạ điện tử, Phần mềm sổ đăng bộ điện tử, sổ liên lạc điện tử trong các cơ sở giáo dục phổ thông, đồng thời ban hành quy chế Quản lý và sử dụng Học bạ điện tử và Quy chế quản lý và sử dụng Sổ đánh giá điện tử.	Hệ thống nền tảng quản trị nhà trường được tất cả các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện trên hệ thống SMAS và VNEDU
4.2	Phấn đấu 100% học sinh sử dụng mã định danh cá nhân trong đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học cao đẳng; Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành liên thông các cấp quản lý Giáo dục	- Học sinh trung học phổ thông sử dụng mã định danh cá nhân trong đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) bằng hình thức trực tuyến trên cổng dịch công quốc gia liên thông hệ thống quản lý thi của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Thực hiện tuyển sinh đầu cấp trên địa bàn tỉnh với hình thức trực tuyến, sử dụng số định danh cá nhân là mã đăng nhập đảm bảo mỗi học sinh tham gia chỉ có duy nhất một hồ sơ và đồng thời làm cơ sở để khai thác dữ liệu quốc gia về dân cư trong quá trình xét tuyển/địa bàn tuyển sinh theo kế hoạch.	- 100% học sinh sử dụng mã định danh cá nhân trong quá trình đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT - Hệ thống tuyển sinh vào lớp 10 triển khai hoàn toàn trực tuyến, sử dụng mã định danh cá nhân làm tài khoản và tra cứu thông tin về nơi thường trú.
4.3	Theo dõi, chỉ đạo triển khai các nội dung, nhiệm vụ được phân công trong	- 100% triển khai thực hiện thu học phí không dùng tiền mặt theo Công văn số 497/SGDĐT-KHTC ngày	

STT	Nhiệm vụ	Tiến độ thực hiện	Kết quả
	Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2023Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2023	31/3/2023 của Sở GDĐT.31/3/2023 của Sở GDĐT. - 100% trẻ em là nạn nhân bị xâm hại trên môi trường mạng được hỗ trợ, can thiệp khi có yêu cầu từ bản thân - Ban hành quy chế và hướng dẫn các cơ sở giáo dục phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ như Viettel, VNPT và các đơn vị khác triển khai hệ thống nền tảng quản lý và sử dụng học bạ điện tử, sổ đánh giá điện tử. Hệ thống nền tảng đáp ứng được các yêu cầu về pháp lý và đảm bảo an toàn về dữ liệu.	
4.4	Theo dõi hoạt động chuyển đổi số của huyện Krông Năng	- Triển khai Trang thông tin điện tử cho các xã (<i>hiện nay 6 xã đã có Trang thông tin điện tử và tiếp tục thực hiện cho 6 xã còn lại</i>); triển khai hệ thống an toàn thông tin SOC; triển khai hệ Wifi Marketing tại bộ phận một cửa; triển khai hệ thống đánh giá sự hài lòng tại bộ phận một cửa; triển khai thu phí và lệ phí không dùng tiền mặt tại bộ phận Một cửa huyện... - Đến thời điểm hiện tại cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện đã đảm bảo hoàn thành việc cài đặt VneID. - UBND đã phối hợp với Ngân hàng BIDV tổ chức triển khai mô hình “Chợ 4.0” và tuyến đường thanh toán không dùng tiền mặt. - Mô hình tổ công nghệ số cộng đồng, đặc biệt nhận được sự đồng lòng, ủng hộ của người dân.	
5	Lãnh đạo Sở Y tế tỉnh		
5.1	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ sở y tế, từng bước triển khai	- Duy trì phần mềm Quản lý khám chữa bệnh như: Medisoft, HospiSoft, FPT Hospital, VNPT-HIS...	

STT	Nhiệm vụ	Tiến độ thực hiện	Kết quả
	hồ sơ bệnh án điện tử tiến tới không sử dụng bệnh án giấy theo Thông tư số 46/2018/TT-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế, thanh toán viện phí điện tử. Xây dựng và từng bước hình thành hệ thống y tế thông minh góp phần thực hiện tốt Chương trình sức khỏe Việt Nam	- Triển khai thanh toán chi phí dịch vụ y tế không dùng tiền mặt các bệnh viện và TTYT tuyến huyện. Tuy nhiên, việc triển khai còn gặp nhiều khó khăn do Bệnh nhân đến khám, chữa bệnh vẫn còn thói quen sử dụng tiền mặt, chưa có thói quen thanh toán điện tử trong các giao dịch thanh toán; Phí giao dịch phải trả cho đơn vị cung cấp dịch vụ thanh toán cao nên số tiền thu phí khám chữa bệnh thông qua giao dịch điện tử còn thấp.	
5.2	Chỉ đạo phân đầu tỷ lệ cơ sở khám chữa bệnh sử dụng Căn cước công dân để tra cứu khám chữa bệnh bảo hiểm y tế đạt 100%	- Tổng số cơ sở KCB BHYT trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk: 223 - Số lượng cơ sở KCB đã sử dụng Căn cước công dân để tra cứu khám chữa bệnh BHYT: 223/223 đạt tỷ lệ: 100% - Tổng số lượt tra cứu thông tin thẻ BHYT bằng Căn cước công dân: 890.885, trong đó số lượt tra cứu thành công: 642.365	Số liệu cập nhật đến ngày 24/7/2023. Đạt 100% kế hoạch
5.3	Theo dõi, chỉ đạo triển khai các nội dung, nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2023Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2023	- <i>Xây dựng Quản lý Y tế cơ sở trên địa bàn toàn tỉnh Đắk Lắk:</i> Hiện nay đã hoàn thành việc triển khai phần mềm Quản lý Y tế cơ sở tại 185/185 Trạm Y tế xã/phường/thị trấn. Tất cả các Trạm Y tế sử dụng chung 01 phần mềm VNPT-HIS. Triển khai phần mềm “Bác sĩ cho mọi nhà”, kết quả đạt được như sau: Tổng số cơ sở khám chữa bệnh đăng ký tài khoản: 203; Tổng số cán bộ y tế được cấp tài khoản: 873; Tổng số tài khoản người dân: 312.157; Tổng số lịch hẹn khám trên hệ thống là: 1.244 (trong đó: đã khám 1155; chờ khám: 75; Hủy: 14).	

STT	Nhiệm vụ	Tiến độ thực hiện	Kết quả
		- Hiện nay, 21 đơn vị đã được trang bị hệ thống tư vấn khám, chữa bệnh từ xa (hệ thống kết nối giữa bệnh viện tuyến tỉnh, huyện kết nối với bệnh viện tuyến trên; giữa bệnh viện tuyến tỉnh với Bệnh viện tuyến huyện). - <i>Xây dựng Hệ sinh thái bệnh viện thông minh triển khai tại Bệnh viện Đa khoa Thành phố Buôn Ma Thuột</i>: Đang trong giai đoạn triển khai gói thầu: Tư vấn khảo sát, lập đề cương và dự toán chi tiết.	
5.4	Theo dõi hoạt động chuyển đổi số của huyện M'Đrăk	- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện hoàn toàn trên môi trường mạng chưa cao. - Cán bộ, công chức, viên chức tuy được bố trí cơ bản đầy đủ máy tính, kết nối internet, nhưng nhiều máy đã cũ, cấu hình yếu và quá thời hạn sử dụng nên ảnh hưởng đến việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT, công tác chuyển đổi số. - Tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến thực hiện gửi hồ sơ, nhận kết quả trực tuyến còn thấp, chưa đồng đều; việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích chưa cao. Việc này do công tác tuyên truyền chưa thật sự hiệu quả, người dân chưa hình thành thói quen sử dụng dịch vụ công. - Tỷ lệ cơ quan, đơn vị thực hiện ký số văn bản điện tử trên iDesk đạt cao, nhưng tỷ lệ văn bản điện tử ký số trên iDesk đạt thấp. Một số cơ quan, đơn vị người đứng đầu chưa thật sự quyết liệt trong chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị.	
6	Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư		

STT	Nhiệm vụ	Tiến độ thực hiện	Kết quả
6.1	Chỉ đạo xây dựng phương án giao nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) theo Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa về hỗ trợ công nghệ (không bao gồm khoản 5 Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP); tư vấn; phát triển nguồn nhân lực (không bao gồm khoản 4 Điều 14 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP); hỗ trợ DNNVV khởi nghiệp sáng tạo; hỗ trợ DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; nội dung quản lý các hoạt động hỗ trợ DNNVV	- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 30/3/2023 về hỗ trợ DNNVV tỉnh Đắk Lắk năm 2023; Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 22/6/2023 về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. - Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các sáng kiến thúc đẩy mỗi hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh trải nghiệm sử dụng các nền tảng số phục vụ sản xuất, kinh doanh. - Triển khai hướng dẫn, thông báo rộng rãi cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh biết và tham gia chương trình chuyển đổi số của tỉnh, đăng ký nhận tư vấn, hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp. Đồng thời, triển khai đặt bảng Thông báo về chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, công bố bộ tài liệu Hướng dẫn chuyển đổi số cho doanh nghiệp (được xây dựng bởi nhóm chuyên gia của Chương trình và Dự án USAID LinkSME) tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh để giới thiệu tới doanh nghiệp khi đến làm thủ tục.	
6.2	Theo dõi hoạt động chuyển đổi số của huyện Ea Kar	- Thường xuyên theo dõi phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin –UBND huyện Ea Kar, nắm bắt tình hình hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn huyện: Trong 6 tháng đầu năm, Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của huyện	

STT	Nhiệm vụ	Tiến độ thực hiện	Kết quả
		tiếp tục duy trì hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số của huyện và 16 Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã, thị trấn và 220 Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn, buôn tổ dân phố, với Tổng số thành viên tham gia gồm: Ban chỉ đạo chuyển đổi số của huyện 41 người; Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp xã là 328 người; Tổ công nghệ số cộng đồng 220 (tổ)	
7	Lãnh đạo Sở Công Thương		
7.1	Chỉ đạo tăng cường phối hợp với Bru điện tỉnh, Viettel Post trong hoạt động tuyên truyền, khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tham gia sàn thương mại điện tử Vò sò và Postmart. Triển khai hoạt động tư vấn cho các doanh nghiệp, hộ sản xuất, kinh doanh cá thể trên địa bàn tỉnh tạo lập gian hàng trên các sàn thương mại điện tử Việt Nam nhằm phát triển thêm kênh phân phối, thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp chủ lực	Sở Công Thương đã ban hành Kế hoạch số 637/KH-SCT ngày 15/5/2023 về việc triển khai thực hiện chương trình thương mại điện tử năm 2023. Trong đó, nhiệm vụ: “Hỗ trợ doanh nghiệp, tư vấn tạo lập gian hàng trên sàn thương mại điện tử” dự kiến tổ thực hiện tháng 8/2023	Tháng 8/2023
7.2	Triển khai xây dựng Chương trình “tuyên phổ không tiền mặt” trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột; Thúc đẩy các doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử trong hoạt động giao dịch	Ngày 23/6/2023, Sở Công Thương phối hợp cùng với Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam và Kết nối Cộng đồng Doanh nghiệp Việt Vitrade, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam VietinBank - Chi nhánh Đắk Lắk, Ngân hàng Đầu tư và Phát triển (BIDV) Chi nhánh Ban Mê và Trung tâm Internet Việt Nam – VNNIC đã tổ chức “ <i>Lễ ra mắt Tuyến phố thanh toán không tiền mặt Buôn Ma Thuột năm 2023 và giới</i>	Đã hoàn thành

STT	Nhiệm vụ	Tiến độ thực hiện	Kết quả
		<i>thiệu các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp”.</i>	
7.3	Theo dõi hoạt động chuyển đổi số của huyện Buôn Đôn		
8	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường		
8.1	Chỉ đạo vận hành, quản lý, sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin đất đai ViLIS, hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai đa mục tiêu VBDLis và hệ thống quan trắc môi trường tự động	Hệ thống Vilis đang đặt tại máy chủ Trung tâm Công nghệ thông tin năm 2015, hiện nay vận hành dữ liệu các huyện Huyện huyện Buôn Đôn, huyện Ea Súp, Krông Ana, Cư Kuin và thị xã Buôn Hồ. Tuy nhiên hệ thống Vilis chưa đáp ứng được thông tư 75/2015/TT-BTNMT, ngày 28/12/2015, quy định kỹ thuật về Cơ sở dữ liệu đất đai và không có bản cập nhật. Đã liên thông với hệ thống iGate, liên thông tích hợp trao đổi thông tin với cơ quan thuế.	
8.2	Theo dõi chỉ đạo triển khai thực hiện xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai theo Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 04/7/2022 của UBND tỉnh	- Xây dựng CSDL đất đai 7 huyện theo Dự án VILG bằng nguồn vốn vay Ngân hàng Thế giới: Đối với 7 huyện Krông Năng, Lắk, Krông Bông, Krông Buk, Ea Kar, Ea H’leo, M’Đrăk triển khai xây dựng CSDL đất đai theo Quyết định số 615/QĐ-UBND ngày 17/3/2017 của UBND tỉnh, điều chỉnh Dự án tại Quyết định số 3881/QĐ-UBND ngày 31/12/2021, triển khai năm 2020, kết thúc ngày 30/6/2023. - Xây dựng Hệ thống hồ sơ địa chính và CSDL đất đai 8 đơn vị theo Dự án tổng thể: Đối với 5 huyện Cư M’gar, Krông Pắc, Krông Ana, Buôn Đôn, Ea Súp: đang triển khai Dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai theo Quyết định số 1483/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 của UBND tỉnh.	

STT	Nhiệm vụ	Tiến độ thực hiện	Kết quả
		Trong đó, huyện Cư M'gar, huyện Krông Pắc (triển khai năm 2020), huyện Krông Ana (triển khai tháng 12 năm 2021), kết thúc tháng 12 năm 2023 - Vận hành CSDL đất đai: Đến nay, CSDL đất đai 11/15 đơn vị hành chính cấp huyện trên địa bàn tỉnh (7 huyện thực hiện Dự án VILG, 3 huyện Cư M'gar, Krông Pắc, Krông Ana, thành phố Buôn Ma Thuột)	
8.3	Theo dõi chỉ đạo triển khai thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu Tài nguyên và Môi trường đối với 03 lĩnh vực dữ liệu về khoáng sản, tài nguyên nước và môi trường	- Triển khai ứng dụng và xây dựng cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường đối với 3 phân hệ quản lý tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước và môi trường (theo nghị định 73/2017/NĐ-CP ngày 14/6/2017 của Chính phủ và Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của UBND tỉnh): Hiện nay Sở đã thực hiện lựa chọn đơn vị tư vấn lập đề cương và dự toán chi tiết Dự án xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Dự kiến trình UBND tỉnh phê duyệt đề cương dự toán chi tiết vào tháng 10/2023. - Xây dựng, cập nhật hoàn thiện cơ sở dữ liệu nền địa lý, hệ thống bản đồ địa hình tỷ lệ 1:2000 và tỷ lệ 1:5000 trên địa bàn tỉnh: hiện Sở Tài nguyên và Môi trường đang lấy ý kiến góp ý của đơn vị liên quan về thiết kế kỹ thuật dự toán, sau khi hoàn thiện trình UBND tỉnh phê duyệt, dự kiến trong tháng 10/2023	
8.4	Theo dõi hoạt động chuyển đổi số của huyện Krông Ana	Năm 2023, UBND huyện Krông Ana đã ban hành Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 14/12/2022 về Chuyển đổi số năm 2023; cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin của huyện từng bước được đầu tư, ngày càng đáp ứng nhu cầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo,	

STT	Nhiệm vụ	Tiến độ thực hiện	Kết quả
		điều hành của huyện, nhu cầu xử lý công việc, nhu cầu của người dân và doanh nghiệp; Việc gửi và nhận văn bản đều thực hiện trên hệ thống Idesk (trừ văn bản mật); Thường xuyên tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số với phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng tại địa phương và hội nhập quốc tế; đề cao trách nhiệm, hành động của từng cán bộ, đảng viên đối với ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng Chính quyền điện tử.	
9	Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		
9.1	Chỉ đạo triển khai diện rộng ứng dụng Du lịch thông minh. Hoàn thiện dữ liệu chuyên ngành du lịch (cơ sở lưu trú, hướng dẫn viên, đơn vị lữ hành và đơn vị vận chuyển), đảm bảo cung cấp dữ liệu cho doanh nghiệp và Nhân dân		
9.2	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong du lịch góp phần thúc đẩy ngành Du lịch Đắk Lắk phát triển, tạo bước đột phá về phạm vi, quy mô và chất lượng dịch vụ. Phấn đấu đưa Đắk Lắk trở thành trung tâm du lịch của vùng Tây Nguyên	Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực du lịch (du lịch thông minh) trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, qua đó đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Phòng Văn hóa - Thông tin của các huyện, thị xã, thành phố trên lĩnh vực du lịch đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, tạo điều kiện thuận lợi cho khách du lịch trong việc tiếp cận các thông tin về du lịch Đắk Lắk, sử dụng các sản phẩm du lịch; đẩy mạnh phát triển marketing điện tử phục vụ xúc tiến quảng bá du lịch	Đảm bảo tiến độ

STT	Nhiệm vụ	Tiến độ thực hiện	Kết quả
9.3	Theo dõi, chỉ đạo triển khai các nội dung, nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2023Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2023	Đang triển khai thực hiện	Đảm bảo tiến độ
9.4	Theo dõi hoạt động chuyển đổi số của huyện Lắk	Nhận thức và hành động liên quan đến chuyển đổi số của một số lãnh đạo các đơn vị, nhất là người đứng đầu chưa thực sự quan tâm đúng mức, nên công tác chỉ đạo, điều hành trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, công tác chuyển đổi số tại một số đơn vị còn chậm. - Nhân lực công nghệ thông tin trong các phòng, ban trực thuộc huyện còn ít; cấp xã không có công chức chuyên trách về công nghệ thông tin, bên cạnh đó số công chức phụ trách về CNTT thực hiện kiêm nhiệm nhiều việc nên công tác tham mưu về chuyển đổi số còn chưa kịp thời. - Cơ sở hạ tầng thông tin như máy móc, trang thiết bị chưa đồng bộ dẫn đến hiệu quả ứng dụng CNTT chưa cao, hiệu quả của chuyển đổi số còn ở mức thấp. - Nội dung, hình thức tuyên truyền chưa thực sự có sự đổi mới, cán bộ thực hiện công tác tuyên truyền chưa được đào tạo bài bản nên kỹ năng tuyên truyền về chuyển đổi số còn hạn chế. - Việc đưa các sản phẩm nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử còn chậm, chưa có doanh thu từ sàn	

STT	Nhiệm vụ	Tiến độ thực hiện	Kết quả
		thường mại điện tử. Việc triển khai nội dung kinh tế số chưa được người dân, doanh nghiệp quan tâm.	
10	Lãnh đạo Sở tài chính		
10.1	Chỉ đạo xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về giá phục vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực ngành, địa phương để thực hiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá theo đúng quy định		
10.2	Theo dõi, chỉ đạo triển khai các nội dung, nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2023Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2023		
10.3	Theo dõi hoạt động chuyển đổi số của huyện Krông Bông		
11	Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Đắk Lắk		
	Chỉ đạo thúc đẩy triển khai thanh toán số, thanh toán không dùng tiền mặt. Đến hết năm 2023, tỷ lệ dân số của tỉnh có tài khoản thanh toán điện tử đạt trên 35%		
12	Lãnh đạo Sở Xây dựng		
12.1	Chỉ đạo rà soát quy hoạch xây dựng các	- Nhiệm vụ Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố	

STT	Nhiệm vụ	Tiến độ thực hiện	Kết quả
	đô thị dự kiến triển khai đô thị thông minh để bảo đảm việc triển khai đô thị thông minh có đầy đủ cơ sở pháp lý ngay từ khi lập quy hoạch. Triển khai cơ sở dữ liệu ngành xây dựng Hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh đạt hiệu quả	Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2045 được Sở Xây dựng phối hợp UBND thành phố Buôn Ma Thuột tổ chức báo cáo lấy ý kiến Tỉnh ủy. Đến nay, đã cơ bản hoàn thiện, Sở Xây dựng đã tham mưu dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh trình Bộ Xây dựng thẩm định (Công văn số 939/SXD-QHKT ngày 11/5/2023). - Tiêu chí đô thị thông minh bền vững được bổ sung vào nội dung đề án gồm 2 nhóm tiêu chí chính: Nhóm tiêu chí Quy hoạch phát triển không gian đô thị: gồm 05 tiêu chí thành phần; Nhóm tiêu chí Quy hoạch phát triển hạ tầng đô thị: gồm 05 tiêu chí thành phần. - Việc “Cập nhật thông tin lớp CSDL quy hoạch đô thị trên nền GIS dùng chung tỉnh Đắk Lắk” chưa được triển khai (Cơ sở dữ liệu lớn; chưa có kinh phí để thực hiện): Đã xây dựng báo cáo thuyết minh hệ thống, hiện đang tham mưu UBND tỉnh phê duyệt bổ sung kinh phí để thực hiện.	
12.2	Theo dõi, chỉ đạo triển khai các nội dung, nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2023Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2023	Thực hiện theo kế hoạch được phân công	Đảm bảo tiến độ
12.3	Theo dõi hoạt động chuyển đổi số của thành phố Buôn Ma Thuột		
13	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ		

STT	Nhiệm vụ	Tiến độ thực hiện	Kết quả
13.1	Chỉ đạo đẩy mạnh cung cấp thông tin bản đồ vị trí về Chỉ dẫn địa lý cà phê Buôn Ma Thuột, nhãn hiệu và các sản phẩm OCOP lên Cổng/Trang thông tin điện tử hoặc các phương tiện mạng xã hội	Cung cấp thông tin bản đồ vị trí về Chỉ dẫn địa lý cà phê Buôn Ma Thuột, nhãn hiệu và các sản phẩm OCOP trên trang thông tin điện tử	https://webgis.thongtinkhcnclak.vn
13.2	Chỉ đạo xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về các loại bệnh cây trồng, phục vụ việc phát hiện sớm, cảnh báo các dịch bệnh cây trồng dựa trên công nghệ trí tuệ nhân tạo, xử lý ảnh cho phát triển nông nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh	Xét duyệt và cho phép thực hiện đề tài cấp tỉnh “Xây dựng cơ sở dữ liệu về các loại bệnh cây trồng phục vụ phát hiện sớm, cảnh báo các dịch bệnh cây trồng dựa trên công nghệ trí tuệ nhân tạo, xử lý hình ảnh cho phát triển nông nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk”.	Từ tháng 01/2024 - 12/2026
13.3	Ứng dụng công nghệ phục vụ truy xuất nguồn gốc nông sản tại địa phương.	- Tổ chức tập huấn nâng cao nghiệp vụ về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa cho doanh nghiệp (Ngày 27/7 - 28/7/2023) - Xây dựng và ban hành sổ tay hướng dẫn thực hiện TXNG sản phẩm (Từ tháng 6/2023 đến 12/2023) - Xây dựng hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá của tỉnh (Từ tháng 7/2023 – 12/2023)	
13.4	Theo dõi, chỉ đạo triển khai các nội dung, nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2023Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2023	Thực hiện theo kế hoạch được phân công	Đảm bảo tiến độ

STT	Nhiệm vụ	Tiến độ thực hiện	Kết quả
13.5	Theo dõi hoạt động chuyển đổi số của huyện Cư M'Gar	Hoạt động chuyển đổi số huyện Cư M'Gar có những chuyển biến tích cực, huyện đã có các văn bản chỉ đạo kịp thời các nội dung chuyển đổi số, các nội dung chuyển đổi số 6 tháng đầu năm 2023 đã thực hiện theo kế hoạch đề ra	
14	Lãnh đạo Sở Nội vụ		
14.1	Chỉ đạo duy trì, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh có kết nối với hệ thống của Bộ Nội vụ để quản lý đồng bộ, thống nhất, minh bạch, kịp thời tạo nguồn dữ liệu cốt lõi cho phát triển Chính quyền số		
14.2	Phấn đấu 30% nội dung chương trình đào tạo, thi tuyển, thi nâng ngạch quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp hoặc tương đương được thực hiện trực tuyến		
14.3	Theo dõi, chỉ đạo triển khai các nội dung, nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2023Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2023		

STT	Nhiệm vụ	Tiến độ thực hiện	Kết quả
14.4	Theo dõi hoạt động chuyển đổi số của thị xã Buôn Hồ		
14.5	Phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023		
15	Lãnh đạo Sở Tư pháp		
15.1	Chỉ đạo đẩy mạnh xây dựng và hoàn thiện các cơ sở dữ liệu ngành (Công chứng, chứng thực; Quản lý xử lý vi phạm hành chính; Vi bằng...) và các hệ thống thông tin cốt lõi tạo nền tảng xây dựng Chính quyền số	- Tổ chức 06 lớp tập huấn chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia cho cán bộ, công chức của Phòng Tư pháp, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh. - Sở đã báo cáo triển khai các nội dung theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 3671/UBND-NC về việc xây dựng Dự án “Trang bị phần mềm Quản lý cơ sở dữ liệu về vi phạm hành chính” trên địa bàn tỉnh.	
15.2	Theo dõi, chỉ đạo triển khai các nội dung, nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2023Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2023	Thực hiện tốt công tác thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến chuyển đổi số, đô thị thông minh để phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan sửa đổi, bổ sung thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới phù hợp với tình hình thực tiễn trong tỉnh và quy định của pháp luật hiện hành về chuyển đổi số.	Tiếp tục triển khai thực hiện.
5.3	Theo dõi hoạt động Chuyển đổi số của huyện Krông Búk		
16	Lãnh đạo Sở Lao động, Thương Binh và Xã hội		
16.1	Chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện chương trình chuyển đổi số trong giáo dục	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 6/7/2022 Kế hoạch triển khai thực hiện	

STT	Nhiệm vụ	Tiến độ thực hiện	Kết quả
	nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh	Chương trình chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.	
16.2	Theo dõi, chỉ đạo triển khai các nội dung, nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2023Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2023	Đang triển khai	Đảm bảo tiến độ
16.3	Theo dõi hoạt động chuyển đổi số của huyện Cư Kuin		
17	Lãnh đạo UBND thành phố Buôn Ma Thuột		
17.1	Chỉ đạo triển khai chuyển đổi số, các dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn đảm bảo hiệu quả	- Triển khai xây dựng Trung tâm Camera giám sát an ninh tại Công an thành phố, trong giai đoạn 1 đã tích hợp được hơn 600 camera từ các phường, xã về để theo dõi, giám sát, trong năm 2023 sẽ tiếp tục thực hiện giai đoạn 2. - Đang xây dựng đề án Trung tâm Giám sát điều hành đô thị thông minh thành phố. - Xây dựng thí điểm hệ thống chiếu sáng thông minh tại đường Nguyễn Tất Thành, thành phố Buôn Ma Thuột - Triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu hạ tầng kỹ thuật đô thị đồng bộ phục vụ quản lý đô thị thông minh thành phố Buôn Ma Thuột	

STT	Nhiệm vụ	Tiến độ thực hiện	Kết quả
17.2	Phối hợp với Sở Xây dựng quy hoạch thành phố Buôn Ma Thuột phù hợp để triển khai các dịch vụ đô thị thông minh thiết thực với người dân	Hiện nay Thành phố đã phối hợp với Sở Xây dựng trong công tác tham mưu UBND tỉnh trình Bộ Xây dựng thẩm định nhiệm vụ đô án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2045. Trong quá trình lập đồ án quy hoạch sẽ lồng ghép, tích hợp nội dung quy hoạch xây dựng phát triển đô thị Buôn Ma Thuột là một đô thị thông minh, tăng trưởng xanh, thích ứng với biến đổi khí hậu.	
18	Lãnh đạo Bưu điện Đắk Lắk, Viễn thông Đắk Lắk, Viettel Đắk Lắk chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương		
18.1	Triển khai hạ tầng mạng băng rộng cáp quang, 4G, 5G và thanh toán điện tử qua nền tảng Mobile Money theo mục tiêu đề ra	- Đến 6/2023, số lượng trạm 3G/4G của VNPT Đắk Lắk là gần 758 trạm; vùng phủ sóng mạng di động Vinaphone đạt trên 99% diện tích tỉnh Đắk Lắk và, đáp ứng 100% nhu cầu của dân cư của 184/184 xã, phường đã được phủ sóng di động. Thử nghiệm triển khai hệ thống mạng di động thế hệ thứ 5 (5G) tại khu vực địa bàn Tp BMT. - Phát triển tăng 104,275 người sử dụng tài khoản Ví VNPT Mobi money. Phát triển 11,412 điểm chấm nhận thanh toán ví Mobi money.	
18.2	Phối hợp cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh các chương trình hỗ trợ đưa các sản phẩm nông nghiệp của tỉnh lên các sàn thương mại điện tử Voso.vn, postmart.vn		